TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN ỨNG HOÀ – TP. HÀ NỘI**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 35/2022/HSST
Ngày: 24/06/2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ỨNG HOÀ – TP. HÀ NỘI

- ***T phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: **Ông Bùi Thanh Minh**

Các Hội thẩm nhân dân: Ông **Trần Ngọc Khang** và Bà **Nguyễn Thị Vân**

- Thư ký ghi biên bản phiên toà: Bà **Nguyễn Thị Hảng** -Thư ký Tòa án nhân dân huyện Ứng Hòa.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ứng Hoà tham gia phiên toà: ông **Nguyễn Tuấn Anh** - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 6 năm 2022, tại Trụ sở Toà án nhân dân huyện Ứng Hoà xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 29/2022/HSST ngày 26/5/2022 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 29/2022/QĐXXST-HS ngày 07/6/2022 đối với các bị cáo:

1. Nguyễn Văn T - sinh năm 1987, Nơi ĐKHKTT và nơi ở: thôn Nghi Lộc, xã SC, huyện Ứng Hòa, TP. Hà Nội; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá 02/12; con ông Nguyễn Văn Nở và bà Nguyễn Thị Xuyến (Đều đã chết); vợ, con: chưa có; Tiền án: ngày 23/12/2015, bị Tòa án nhân dân huyện Thanh Trì, T phố Hà Nội xử phạt 05 năm 06 tháng tù về tội *"Hiếp dâm"*, ngày 29/8/2019 chấp hành xong về địa phương (*Chưa được xóa án tích*); Tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt khẩn cấp, tạm giữ, tạm giam từ ngày 01/12/2021 đến nay, hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam số 02 - Công an T phố Hà Nội. Có mặt tại phiên tòa.

2. **Cao Tiểu L** – sinh năm: 1994, Nơi ĐKHKTT và nơi ở: thôn HD, xã TT, huyện Ứng Hòa, TP. Hà Nội. Nghề nghiệp: lao động tự do; Trình độ văn hóa: 12/12; con ông Cao Tất T – sinh năm: 1964; con bà Cao Thị B – sinh năm: 1972; Vợ: Bùi Thị Lan Hương – sinh năm: 1995; Con: chưa có; tiền án, tiền sự: không.

Bị cáo bị khẩn cấp, bị tạm giữ từ ngày 01/12/2021 đến ngày 10/12/2021 được hủy bỏ biện pháp ngăn chặn tạm giữ, áp dụng *"Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú" và "Tạm hoãn xuất cảnh"*. Có mặt tại phiên tòa.

3. **Nguyễn AV** – sinh năm: 1994, Nơi ĐKHKTT và nơi ở: thôn Thanh Sam, xã TT, huyện Ứng Hòa, TP. Hà Nội. Nghề nghiệp: lao động tự do; Trình độ văn hóa: 9/12; con ông Nguyễn Hữu Ngũ – sinh năm: 1968; con bà Đặng Thị Điểm – sinh năm: 1973; Vợ là Đặng Thị L; con lớn sinh năm 2013, nhỏ sinh năm 2016; tiền án, tiền sự: không. Nhân thân: Ngày 29/2/2012, bị Tòa án nhân dân huyện Ứng Hòa. Hà Nội xử phạt 12 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 24 tháng về tội "Cố ý gây thương tích".

Bị cáo bị khẩn cấp, bị tạm giữ từ ngày 01/12/2021 đến ngày 10/12/2021 được hủy bỏ biện pháp ngăn chặn tạm giữ, áp dụng *"Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú" và "Tạm hoãn xuất cảnh"*. Có mặt tại phiên tòa.

4. **Dương Văn T** – sinh năm: 2002, Nơi ĐKHKTT và nơi ở: thôn Nà Chào, xã Như Cố, huyện Chợ Mới, tỉnh Bắc Cạn. Nghề nghiệp: lao động tự do; Trình độ văn hóa: 6/12; con ông Dương Văn Ngân – sinh năm: 1973; con bà Trương Thị Đào – sinh năm: 1970; Vợ, con chưa có; tiền án, tiền sự: không. Nhân thân: Ngày 30/10/2020 bị Công an huyện Chợ Mới, tỉnh Bắc Cạn xử phạt hành chính với số tiền 1.250.000đ về hành vi "Xâm hại sức khỏe của người khác".

Bị cáo bị khẩn cấp, bị tạm giữ từ ngày 01/12/2021 đến ngày 10/12/2021 được hủy bỏ biện pháp ngăn chặn tạm giữ, áp dụng *"Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú" và "Tạm hoãn xuất cảnh"*. Có mặt tại phiên tòa.

5. **Hoàng Văn H** – sinh ngày: 20/9/2003, Nơi ĐKHKTT và nơi ở: thôn Bản Mấn 1, xã Nậm Xe, huyện Phong Thổ; tỉnh Lai Châu. Nghề nghiệp: lao động tự do; Trình độ văn hóa: 06/12; con ông Hoàng Văn Thân – sinh năm: 1977; con bà Thùng Thị Kiên – sinh năm: 1977; Vợ, con chưa có; tiền án, tiền sự: không. Nhân thân: Ngày 09/02/2022, bị Cơ quan CSĐT - Công an huyện Mỹ Đức, T phố Hà Nội khởi tố bị cáo về tội "Gây rối trật tự công cộng".

Bị cáo bị khẩn cấp, bị tạm giữ từ ngày 01/12/2021 đến ngày 10/12/2021 được hủy bỏ biện pháp ngăn chặn tạm giữ, áp dụng *"Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú" và "Tạm hoãn xuất cảnh"*. Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam số 2, Công an TP. Hà Nội theo Lệnh gia hạn tạm giam lần thứ nhất của Cơ quan CSĐT – Công an TP. Hà Nội. Có mặt tại phiên tòa.

6. **Nguyễn Văn B** – sinh năm: 1992, Nơi ĐKHKTT và nơi ở: thôn HD, xã TT, huyện Ứng Hòa, Tp. Hà Nội. Nghề nghiệp: lao động tự do; Trình độ văn hóa: 01/12; con ông Nguyễn Văn Bàng – sinh năm: 1971; con bà Cao Thị Ngà – sinh năm: 1970; Vợ, con chưa có; tiền án, tiền sự: không. Bị cáo bị áp dụng *"Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú" và "Tạm hoãn xuất cảnh"*. Có mặt tại phiên tòa.

7. **Nguyễn Lương Đ** – sinh năm: 1991, Nơi ĐKHKTT và nơi ở: thôn Đạo Tú, xã QPC, huyện Ứng Hòa, TP. Hà Nội. Nghề nghiệp: lao động tự do; Trình độ văn hóa: 08/12; con ông Nguyễn Lương Đạo – sinh năm: 1952; con bà Lê Thị Căm – sinh năm: 1954; Vợ: Nguyễn Thị Phương (Đã ly hôn); Con: có 1 con sinh năm: 2012; tiền án, tiền sự: không. Nhân thân: Ngày 27/9/2013, bị Tòa án nhân dân huyện Thanh Oai, T phố Hà Nội xử phạt 36 tháng tù về tội *"Cướp giật tài sản"*. Ngày 22/6/2016 chấp hành xong về địa phương.

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 14/01/2022 đến nay, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Ứng Hòa, T phố Hà Nội. Có mặt tại phiên tòa.

- Người bào chữa cho bị cáo Dương Văn T: ông Nguyễn Ngọc Cường - Trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước Tp. Hà Nội. Có mặt.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

+ Anh Nguyễn Văn T –sinh năm: 1987. Có mặt

Địa chỉ: thôn Nghi Lộc, xã SC, huyện Ứng Hòa, TP. Hà Nội

+ Anh Nguyễn Lương Đ – sinh năm: 1991. Có mặt

Địa chỉ : thôn Đạo Tú, xã QPC, huyện Ứng Hòa, TP. Hà Nội

+ Bà Kiều Thị H – sinh năm: 1965. Vắng mặt.

Địa chỉ: thôn Xà Cầu, xã QPC, huyện Ứng Hòa, TP. Hà Nội

+ Bà Cao Thị B – sinh năm: 1972. Có mặt.

địa chỉ: thôn HD, xã TT, huyện Ứng Hòa, TP. Hà Nội

+ Chị Đặng Thị L – sinh năm: 1996. Có mặt.

Địa chỉ: thôn Thanh Sam, xã TT, huyện Ứng Hòa, TP. Hà Nội

+ Ông Vũ Xuân T – sinh năm: 1964. Vắng mặt.

Địa chỉ: thôn Trung Thịnh, xã TT, huyện Ứng Hòa, TP. Hà Nội

- *Người làm chứng*:

+ Anh Nguyễn Văn Q – sinh năm: 1985. Vắng mặt

địa chỉ: thôn Xà Cầu, xã QPC, huyện Ứng Hòa, TP. Hà Nội

+ Anh Cao Văn T1 – sinh năm: 1997. Có mặt.

+ Anh Cao Xuân N – sinh năm: 1988. Vắng mặt

+ Ông Đỗ Văn M– sinh năm: 1961. Vắng mặt.

Đều địa chỉ: thôn HD, xã TT, Ứng Hòa, TP. Hà Nội

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Chiều ngày 30/11/2021, Cao Tiểu L và Nguyễn Văn B; Nguyễn AV; Nguyễn Văn T ngồi uống bia tại thôn Trung Thịnh, xã TT, huyện Ứng Hòa. Tại đây, L nói chuyện với cả nhóm về việc hai ngày hôm nay có Nguyễn Lương Đ cùng một nam thanh niên đến nhà đòi mẹ L 70.000.000 đồng tiền nợ cho bà Kiều Thị H. L nhờ T và Văn tìm cách gây áp lực cho Đ để khất nợ trả dần, nếu

Đ có đánh L và những người thân trong nhà L thì T và Văn phải đánh rằn mặt ngay, L thỏa thuận sau khi xong việc thì sẽ đưa cho T, Văn 5.000.000 đồng, T và Văn đồng ý. Sau khi thỏa thuận xong, L gọi điện thoại cho Đ hẹn tối đến nhà để trả nợ, Đ đồng ý. Khoảng 19 giờ cùng ngày, Đ cùng bà H và Nguyễn Văn Quý, (*là con trai bà H*); Đỗ Văn Đô đi ô tô Hyundai Get biển kiểm soát 30E - 595.29 do Quý điều khiển đến xưởng sản xuất nhà bà Cao Thị B (*là mẹ của L*) tại thôn HD, xã TT để đòi tiền bà B nợ bà H. Tại đây, bà H yêu cầu trả tiền, bà B thì xin khất nợ nhưng bà H không đồng ý dẫn đến cả hai bên lời qua tiếng lại thì Đ lấy quả nổ trong người ném ra đường làng thôn HD gây ra một tiếng nổ lớn. Thấy vậy, Cao Văn T1 (*là em trai L*) gọi điện cho L nói *"Thằng Đ đến đòi tiền nén quả nổ vào nhà"*. Sau khi nghe điện thoại, L và Văn đi xe máy đến quán Karaoke Newwave, tại thôn HD, xã TT gọi T. Gặp T, L nói *"Chúng nó đến đòi nợ rồi nén quả nổ vào nhà, ra đi anh"*, T lấy một khẩu súng loại súng ngắn và 08 viên đạn để vào túi quần bên trái. Thấy T lấy súng lên xe của Văn và L thì Dương Văn T cùng Hoàng Văn H (*cùng là nhân viên quán karaoke Newwave*) biết là Nguyễn Văn T đi đánh nhau, nên H ra lấy xe mô tô, còn Dương Văn T lấy một gậy ba khúc rồi cả hai đuổi theo xe của Văn. Khi đến nơi cả nhóm quan sát thấy vẫn còn khói của quả nổ và có mấy người ở khu xưởng nhà L cùng ô tô của Quý đang quay đầu. Lúc này, L hô to chặn xe đó lại, thì Nguyễn Văn T cũng hô to lấy xe máy chặn đầu xe đó lại và cùng L chỉ đạo Dương Văn T lấy xe máy chặn đầu xe ô tô của Quý. Thấy nhóm của L chặn xe, Đ ngồi trên xe ô tô mở cửa chạy về phía đầu làng thôn HD thì Nguyễn Văn T rút súng chỉ về phía Đ nhưng không bắn, còn Dương Văn T lấy gậy ba khúc ra, H nhặt hai viên gạch tại ven đường cầm ở hai tay, ngay sau đó H bỏ một viên gạch xuống đường rồi lên xe cầm lái, Dương Văn T vẫn cầm tuýt sắt cùng Nguyễn Văn T lên xe của H đuổi theo Đ, còn Nguyễn Văn B dắt xe máy YAMAHA SIRIUS màu đen, Biển kiểm soát: 30X5 - 6130 của Hoàng Văn H ra chặn đầu ô tô. Khi H và Dương Văn T, Nguyễn Văn T đuổi đến đầu làng HD thì cả ba xuống xe chạy bộ tiếp tục đuổi theo Đ, nên Đ dùng *"Ná"* cao su bắn trúng vào tai bên pH Nguyễn Văn T, cả ba tiếp tục đuổi đến gần công ty nhựa Việt Nhật thì đuổi kịp Đ, Đ rút gậy ba khúc ra nhưng bị ngã xuống đường nên cả ba áp sát giữ Đ lại, ép xuống đường. Dương Văn T giật gậy của Đ và quay lại lấy xe mô tô thì Nguyễn Văn T nhặt một đoạn gậy gỗ dài khoảng hơn 60cm vụt Đ 04 đến 05 phát vào người Đ. Sau đó, Nguyễn Văn T cho Đ lên xe mô tô do Dương Văn T đi lấy rồi đi về chỗ xưởng sản xuất nhà bà B và báo lực lượng Công an đến làm việc.

Hậu quả: - *Nguyễn Văn T bị thương tích rách da ở tai pH và sụn vành tai ngoài mặt trong, vết thương dài khoảng 2cm, khâu 07 mũi.*

- Nguyễn Lương Đ bị thương tích vùng Đ đầu bên pH kích thước 2x(0,1 - 0,2)cm.

Vật chứng thu giữ:

- 01 khẩu súng bằng kim loại màu xám bạc dài 15cm, ốp tay cầm bằng nhựa màu đen, trắng, trên súng không có số, ký hiệu (Thu giữ của bị cáo Nguyễn Văn T).

- 08 viên đạn màu vàng đồng, có chiều dài mỗi viên là 2,5cm, đường kính 09mm (Thu giữ của bị cáo Nguyễn Văn T).

- 01 gậy rút ba khúc bằng kim loại, có chiều dài chưa rút là 24cm, chiều dài khi rút gậy là 45cm, phần chuôi có bọc xốp màu đen, thân gậy có chữ YRGBATONLC-25 (Do bị cáo Dương Văn T giao nộp).

- 01 gậy rút ba khúc bằng kim loại, có chiều dài chưa rút là 23cm, chiều dài khi rút gậy là 56,5cm, phần chuôi có bọc nhựa màu đen, thân gậy có chữ 511TACTIALSERIES BATON (Do bị cáo Dương Văn T giao nộp).

- 01 ná cao su có thân bằng kim loại dạng chữ T, tại phần tay cầm được quấn băng dính màu đen, có gắn nam châm, trên thân có dính 14 viên bi bằng kim loại hình tròn màu trắng bạc, phần thân được gắn với 02 dây cao su màu vàng, tiếp nối 02 dây là một miếng đệm bằng da màu đen (Do bị cáo Hoàng Văn H giao nộp).

- 01 thẻ nhớ màu đen, loại 16GB trên thẻ có chữ KINGMAX (Thu giữ của Nguyễn Văn Quý, sinh năm 1985 ở thôn Xà Cầu, xã QPC, huyện Ứng Hòa, T phố Hà Nội).

- 01 đầu thu camera nhãn hiệu SAMLOW (Thu giữ của anh Cao Văn T1, sinh năm 1997 ở thôn HD, xã TT, huyện Ứng Hòa, T phố Hà Nội).

- 01 xe máy nhãn hiệu YAMAHA SIRIUS màu đen, Biển kiểm soát: 30X5 – 6130, số khung 314886, số máy 314937 (Do ông Vũ Xuân T, sinh năm 1964 ở thôn Trung Thịnh, xã TT, huyện Ứng Hòa, T phố Hà Nội giao nộp).

- 01 xe máy nhãn hiệu Honda Wave màu đen xám, Biển kiểm soát: 29Z4-8796, số khung 593911, số máy 0196310 (Thu giữ của bị cáo Nguyễn AV).

Thu tại hiện trường:

- 01 đoạn gậy gỗ dài 62,5cm, hai đầu vát, bị bong tróc, màu nâu, đường kính đoạn rộng nhất là 2,5cm.

- 01 viên gạch đỏ có kích thước dài, rộng, cao (11 x 9,5 x 5)cm, bề mặt bám bụi, vỡ nham nhở.

- 01 viên gạch đỏ có kích thước dài, rộng, cao (20 x 9,5 x 5)cm.

Khám xét khẩn cấp nơi ở của bị cáo Nguyễn Lương Đ thu giữ:

- 01 miếng gỗ được cắt gọt dạng hình súng dài 109cm, phần rộng nhất 08cm ở phần đầu có gắn dây cao su, phía trên có gắn ống nhựa màu đen dài 92cm, đường kính 0,8cm, một đầu được gắn đoạn kim loại được mài nhọn dài 3,2cm.

- 01 vật kim loại sáng màu dài 14cm, đường kính 1,6cm một đàu tròn, ở giữa có lỗ đường kính 0,8cm, một đầu gắn với hệ thống ống kim loại, lò xo, phần giữa có rãnh kéo tăng, giảm độ nén của lò xo.

- 01 B xịt nhãn hiệu American StyleNato Super Paralisant cao 15cm, đường kính 3,4cm.

Ngày 01/12/2021, Cơ quan CSĐT - Công an huyện Ứng Hòa đã ra Quyết định trưng cầu giám định số 238 trưng cầu giám định 01 khẩu súng và 08 viên đạn đã thu giữ của Nguyễn Văn T tại Viện khoa học hình sự Bộ Công an để xác định có pH vũ khí quân dụng không, kết quả:

Tại bản kết luận giám định số 8792/KL-PC09-Đ3 ngày 08/12/2021 của Viện khoa học hình sự Bộ Công an kết luận:

- Khẩu súng gửi giám định là súng tự chế bắn đạn cỡ 7,62x17mm, thuộc vũ khí quân dụng, hiện tại súng còn sử dụng để bắn được.

- 08 viên đạn gửi giám định là đạn cỡ 9x18mm, thuộc vũ khí quân dụng, hiện còn sử dụng để bắn được.

- Giám định viên đã sử dụng 08 viên đạn gửi giám định để tiến hành bắn thực nghiệm, không hoàn trả lại.

Ngày 01/12/2021, Cơ quan CSĐT - Công an huyện Ứng Hòa đã ra quyết định trưng cầu giám định số 241 đối với đất, cát, đá, các mảnh giấy báo bị cháy sém thu tại vị trí quả nổ và xung quanh quả nổ.

Tại bản kết luận giám định số 8798/KL-PC09-P2 ngày 23/12/2021 của Viện khoa học hình sự Bộ Công an kết luận:

Các mẫu vật gửi đến giám định đều tìm thấy dấu vết của thuốc pháo nổ.

Ngày 01/12/2021, Cơ quan CSĐT - Công an huyện Ứng Hòa đã ra quyết định trưng cầu giám định số 239, 240 đối với thương tích của Nguyễn Văn T và Nguyễn Lương Đ.

Tại bản kết luận giám định pháp T thương tích số 8769C09-TT1 ngày 09/12/2021 của Viện khoa học hình sự Bộ Công an kết luận:

Kết quả chính: *Căn cứ kết quả nghiên cứu hồ sơ, khám giám định và các xét nghiệm, xác định Nguyễn Văn T bị vết thương vành tai pH, đã xử trí, hiện tại vết thương vành tai pH đang liền sẹo kích thước 4 x 0,1cm, không ảnh hưởng đến chức năng.*

Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể: *Đối chiếu với bảng 1 - Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể do thương tích ban hành kèm theo thông tư số 22/2019/TT-BYT, ngày 28/8/2019 của Bộ T tế, áp dụng Mục I.5.1, Chương 12 và Nguyên tắc 4, Chương 8, xác định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của Nguyễn Văn T tại thời điểm giám định là 02%.*

Cơ chế hình T thương tích: *Tổn thương tai pH của Nguyễn Văn T do vật tày gây ra. Chiều hướng tác động từ trước ra sau.*

Tại bản kết luận giám định pháp T thương tích số 8791C09-TT1 ngày 09/12/2021 của Viện khoa học hình sự Bộ Công an kết luận:

Kết quả chính: *Căn cứ kết quả nghiên cứu hồ sơ, khám tại bệnh viện, xác định Nguyễn Lương Đ bị vết thương vùng Đ pH; hiện tại: vết thương vùng Đ pH kích thước 2x(0,1-0,2)cm.*

Hiện tại Nguyễn Lương Đ đang điều trị tại bệnh viện nên chưa đánh giá đầy đủ các thương tích và di chứng chấn thương (nếu có).

Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể: *Đối chiếu với bảng 1 - Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể do thương tích ban hành kèm theo thông tư số 22/2019/TT-BYT, ngày 28/8/2019 của Bộ T tế, áp dụng Nguyên tắc 1, 4 và Mục I.1, Chương 8, xác định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể đối với vết thương vùng Đ pH, kích thước nhỏ của Nguyễn Lương Đ tại thời điểm giám định tối thiểu là 01%.*

Cơ chế hình T thương tích: *Tổn thương vùng Đ pH của Nguyễn Lương Đ do vật tày gây ra. Chiều hướng tác động từ trên xuống dưới.*

Ngày 09/02/2022, Cơ quan CSĐT - Công an huyện Ứng Hòa đã ra quyết định trưng cầu giám định bổ sung số 41 đối với thương tích của Nguyễn Lương Đ. Ngày 10/02/2022, Cơ quan CSĐT - Công an huyện Ứng Hòa đã ra quyết định trưng cầu giám định bổ sung số 42 đối với thương tích của Nguyễn Văn T. Tuy nhiên, Đ, T đã khước từ không đi giám định thương tích bổ sung và giữ nguyên kết quả giám định thương tích ban đầu. Đồng thời, Đ, T không yêu cầu đề nghị bồi thường về phần thương tích của mình.

Ngày 10/02/2022, Cơ quan CSĐT - Công an huyện Ứng Hòa đã ra quyết định trưng cầu giám định số 43 đối với vật chứng thu giữ được trong quá trình khám xét khẩn cấp tại nhà Nguyễn Lương Đ.

Tại bản kết luận giám định số 972/KL-C09-P3 ngày 25/02/2022 Viện khoa học hình sự - Bộ Công an kết luận:

- B xịt gửi giám định là B xịt hơi cay thuộc công cụ hỗ trợ;

- 01 mẫu vật bằng kim loại dạng hình súng bút tự chế gửi giám định không thuộc danh mục vũ khí.

- 01 mẫu vật bằng gỗ dạng hình súng, phần đầu gắn dây cao su gửi giám định là súng tự chế bắn tên, thuộc loại vũ kí có tính năng, tác dụng tương tự như vũ khí thô sơ, không pH vũ khí quân dụng.

- 01 mẫu vật bằng nhựa màu đen, một đầu gắn vật kim loại mài nhọn là tên tự chế thuộc loại vũ khí có tính năng, tác dụng tương tự như vũ khí thô sơ và sử dụng bắn được bằng súng tự chế bắn tên nêu trên.

Bản cáo trạng số 28/CT-VKS ngày 25/5/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Ứng Hòa truy tố Nguyễn Văn T về tội: "*Tàng trữ trái phép vũ khí quân dụng*" quy định tại khoản 1 Điều 304 và tội "*Gây rối trật tự công cộng*" quy định tại điểm b khoản 2 Điều 318 của Bộ luật Hình sự; Truy tố Cao Tiểu L, Nguyễn AV, Dương Văn T, Hoàng Văn H, Nguyễn Văn B, Nguyễn Lương Đ về tội " Gây rối trật tự công cộng" quy định tại điểm b khoản 2 Điều 318 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị áp dụng:

Đối với Nguyễn Văn T: áp dụng khoản 1 Điều 304; Điểm b khoản 2 Điều 318, Điểm T khoản 1 Điều 52; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự; xử phạt Bị cáo Nguyễn Văn T 36 tháng đến 42 tháng tù về tội "Gây rối trật tự công cộng", 15 tháng đến 18 tháng tù về tội "tàng trữ trái phép vũ khí quân dụng" tổng hợp buộc bị cáo pH chấp hành từ 51 tháng tù đến 60 tháng tù, thời điểm chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam 01/12/2021.

Đối với Nguyễn Lương Đ: Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 318, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự; xử phạt Bị cáo Nguyễn Lương Đ từ 30 tháng đến 36 tháng tù, thời điểm chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giam 14/01/2022.

Đối với Cao Tiểu L, Nguyễn AV: Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 318, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự; xử phạt mỗi bị cáo từ 30 tháng đến 36 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 5 năm kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Đối với Dương Văn T, Hoàng Văn H: Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 318, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự; xử phạt mỗi bị cáo 24 tháng đến 30 tháng tù, thời điểm chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt để thi hành án, được trừ số ngày tạm giữ từ ngày 01/12/2021 đến ngày 10/12/2021.

Đối với Nguyễn Văn B: Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 318, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự; xử phạt Bị cáo Nguyễn Văn B từ 24 tháng đến 30 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 48 đến 60 tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy: 01 khẩu súng bằng kim loại màu xám bạc dài 15cm , ốp tay cầm bằng nhựa màu đen, trắng, trên súng không có số, ký hiệu. Yêu cầu Cơ quan CSĐT - Công an huyện Ứng Hòa chuyển đến Ban chỉ huy Quân sự huyện Ứng Hòa để tiếp tục xem xét xử lý theo pháp luật; Đối với 01 đoạn gậy gỗ dài 62,5cm, hai đầu vát, bị bong tróc, màu nâu, đường kính đoạn rộng nhất là 2,5cm; 01 gậy rút ba khúc bằng kim loại, có chiều dài chưa rút là 24cm, chiều dài khi rút gậy là 45cm, phần chuôi có bọc xốp màu đen, thân gậy có chữ YRGBATONLC-25; 01 gậy rút ba khúc bằng kim loại, có chiều dài chưa rút là 23cm, chiều dài khi rút gậy là 56,5cm, phần chuôi có bọc nhựa màu đen, thân gậy

có chữ 511TACTIALSERIES BATON; 01 viên gạch đỏ có kích thước dài, rộng, cao (11 x 9,5 x 5)cm, bề mặt bám bụi, vỡ nham nhở; 01 viên gạch đỏ có kích thước dài, rộng, cao (20 x 9,5 x 5)cm; 01 ná cao su có thân bằng kim loại dạng chữ T, tại phần tay cầm được quấn băng dính màu đen, có gắn nam châm, trên thân có dính 14 viên bi bằng kim loại hình tròn màu trắng bạc, phần thân được gắn với 02 dây cao su màu vàng, tiếp nối 02 dây là một miếng đệm bằng da màu đen. 01 miếng gỗ được cắt gọt dạng hình súng dài 109cm, phần rộng nhất 08cm ở phần đầu có gắn dây cao su, phía trên có gắn ống nhựa màu đen dài 92cm, đường kính 0,8cm, một đầu được gắn đoạn kim loại được mài nhọn dài 3,2cm; 01 vật kim loại sáng màu dài 14cm, đường kính 1,6cm một đàu tròn, ở giữa có lỗ đường kính 0,8cm, một đầu gắn với hệ thống ống kim loại, lò xo, phần giữa có rãnh kéo tang giảm độ nén của lò xo; 01 B xịt nhãn hiệu American StyleNato Super Paralisant cao 15cm, đường kính 3,4cm.

Về án phí: Căn cứ Điều 135; Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy Ban thường vụ Quốc hội: Buộc các bị cáo Nguyễn Văn T, Cao Tiểu L, Dương Văn T, Nguyễn AV, Hoàng Văn H, Nguyễn Văn B, Nguyễn Lương Đ; pH chịu án phí Hình sự sơ thẩm.

Người bảo chữa cho bị cáo Dương Văn T: ông Nguyễn Ngọc Cường - trợ giúp viên pháp lý có quan điểm bào chữa: Đồng tình về mặt tội danh của bị cáo mà Viện Kiểm sát đã truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét các tình tiết giảm nhẹ của bị cáo để giảm hình phạt dưới mức thấp nhất mà Viện kiểm sát đã đề nghị.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án được tranh tụng tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Qúa trình tiến hành tố tụng trong giai đoạn điều tra, truy tố, Điều tra viên và Kiểm sát viên đều thực hiện đúng, đầy đủ các qui định của pháp luật.

[2] Qúa trình điều tra cũng như tại phiên tòa các bị cáo T khẩn khai nhận hành vi phạm tội. Lời khai tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, vật chứng thu giữ, kết luận giám định, lời khai của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, người làm chứng và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để khẳng định: Xuất phát từ trong việc vay nợ giữa bà Kiều Thị H và bà Cao Thị B, nên ngày 30/11/2021, tại khu vực đông dân cư thuộc thôn HD, xã TT, huyện Ứng Hòa, T phố Hà Nội; Nguyễn Lương Đ đốt quả nổ tự chế ném ra đường thôn HD gây tiếng nổ lớn. Sau đó, Nguyễn Văn T, Cao Tiểu L, Nguyễn AV, Dương Văn T, Hoàng Văn H, Nguyễn Văn B chặn xe ô tô, rồi dùng các hung khí là súng, gậy rút ba khúc, gạch và gậy gỗ cùng nhau hò

hét đuổi đánh Nguyễn Lương Đ, còn Đ sử dụng hung khí là gậy rút ba khúc và ná cao su đánh lại nhóm của Nguyễn Văn T. Hậu quả do hành vi ném quả nổ và đánh nhau của các bị cáo gây ảnh hưởng nghiêm trọng đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương, gây bức xúc, hoang mang trong dư luận quần chúng nhân dân, gây rối trật tự công cộng. Trong quá trình gây rối trật tự công cộng, Nguyễn Văn T mang theo 01 khẩu súng ngắn và 08 viên đạn kết quả giám định thuộc vũ khí quân dụng.

Do vậy, hành vi nêu trên của các bị cáo Nguyễn Văn T, Cao Tiểu L, Nguyễn AV, Hoàng Văn H, Dương Văn T, Nguyễn Văn B, Nguyễn Lương Đ đã phạm vào tội " Gây rối trật tự công cộng" với tình tiết định khung tăng nặng trách nhiệm hình sự là " dùng hung khí, vũ khí nguy hiểm" theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 318 BLHS. Riêng đối với Nguyễn Văn T mang theo 01 khẩu súng ngắn và 08 viên đạn, kết quả giám định thuộc vũ khí quân dụng. Do đó, Nguyễn Văn T còn phạm thêm tội " Tàng trữ trái phép vũ khí quân dụng" theo quy định tại khoản 1 Điều 304 BLHS. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Ứng Hoà truy tố các bị cáo theo tội danh và điều khoản luật áp dụng là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Xét về tính chất và mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội:

Hành vi của các bị cáo là nghiêm trọng, đã xâm phạm tới trật tự công cộng được pháp luật hình sự bảo vệ. Thời gian gần đây, các vụ gây rối trật tự công cộng có xu hướng gia tăng và ngày càng diễn biến phức tạp. Nguyên nhân của tình trạng này xuất phát từ một bộ phận giới trẻ do thiếu kỹ năng sống và nhận thức pháp luật kém. Trật tự xã hội là là trạng thái ổn định, có kỷ luật ở nơi công cộng, khu đông dân cư. Nhưng các bị cáo lại tụ tập, la hét, dùng quả nổ, cầm theo hung khí lùa đuổi đánh nhau gây ồn ào náo loạn, gây tâm lý hoang mang, lo sợ cho người dân, gây ảnh hưởng xấu đến an ninh trật tự xã hội địa phương. Do đó, cần pH xử lý nghiêm tương xứng với hành vi phạm tội của các bị cáo mới có sức răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

[4] Xét vai trò của các bị cáo:

Đối với các bị cáo Nguyễn Văn T, Cao Tiểu L, Dương Văn T, Hoàng Văn H, Nguyễn Văn B, Nguyễn AV cùng nhau thực hiện hành vi phạm tội, trước khi thực hiện hành vi không có sự bàn bạc, phân công nhiệm vụ nên thuộc trường hợp đồng phạm giản đơn. Nguyễn Văn T được Cao Tiểu L nhờ gây sức ép, nếu có việc đánh lại thì T sẽ đánh lại nhóm của Đ, khi nhận được thông tin của L thì T cầm theo súng đến nhà L và sự việc xô xát, ồn ào xảy ra. Do đó, Nguyễn Văn T được xác định là người cầm đầu trong nhóm đồng phạm về tội " Gây rối trật tự công cộng", tiếp theo là Nguyễn Lương Đ, nguyên nhân của sự việc xảy ra là do Đình dùng quả nổ gây tiếng động dẫn đến sự việc hò hét, đuổi đánh nhau tiếp theo. Những bị cáo còn lại đóng vai trò thực hành, giúp sức tích cực.

[5] Xét tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự và tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo:

Xét tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: đối với Nguyễn Văn T đã có tiền án chưa được xóa án tích nay tiếp tục phạm tội nên pH chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm T khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự. Đối với các bị cáo Nguyễn AV, Cao Tiểu L, Nguyễn Văn B, Dương Văn T, Hoàng Văn H, Nguyễn Lương Đ không có tình tiết tăng trách nhiệm hình sự.

Xét tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Sau khi thực hiện hành vi phạm tội, quá trình điều tra cũng như tại phiên toà các bị cáo T khẩn khai báo là tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự; Đối với Nguyễn AV, Cao Tiểu L, Nguyễn Văn B, Dương Văn T, Hoàng Văn H phạm tội lần đầu, trong quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay tỏ rõ sự ăn năn hối cải, hợp tác tốt với các cơ quan tiến hành tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Các bị cáo Cao Tiểu L, Nguyễn Văn B, Nguyễn AV có nhiều tình tiết giảm nhẹ; nhân thân chưa tiền án, tiền sự; có nơi cư trú rõ ràng, tham gia vụ án với vai trò đồng phạm không đáng kể nên cho các bị cáo được hưởng án treo theo quy định tại Điều 65 Bộ luật hình sự; Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 và Nghị quyết số 01/2022/NQ-HĐTP ngày 15/4/2022 hướng dẫn áp dụng Điều 65 của Bộ luật hình sự cũng đủ sức răn đe và phòng ngừa tội phạm nói chung

[6] Trách nhiệm dân sự: Nguyễn Văn T và Nguyễn Lương Đ không có yêu cầu gì về bồi thường thương tích, tổn hại đối với mình nên HĐXX không đặt ra xem xét.

[7] Đối với nguồn gốc 01 khẩu súng và 08 viên đạn mà Nguyễn Văn T tàng trữ, Nguyễn Văn T khai mua qua tài khoản facebook, T không nhớ mua của tài khoản nào. Do Facebook không có văn phòng đại diện tại Việt Nam. Do vậy, Cơ quan điều tra không có đủ căn cứ để xác minh làm rõ nên HĐXX không xem xét.

Đối với hành vi tàng trữ công cụ hỗ trợ và chế tạo, tàng trữ trái phép các loại vũ khí của Nguyễn Lương Đ, ngày 28/04/2022 Cơ quan CSĐT - Công an huyện Ứng Hòa đã có tờ trình số 65 đề nghị UBND huyện Ứng Hòa ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Nguyễn Lương Đ về hành vi tàng trữ trái phép công cụ hỗ trợ và chế tạo, tàng trữ trái phép các các loại vũ khí có tính năng tác dụng tương tự cũ khí thô sơ theo quy định tại điểm a, c khoản 4 Điều 11 Nghị định 144/2021/NĐ-CP là có căn cứ.

Đối với bà Kiều Thị H, anh Nguyễn Văn Quý và Đỗ Văn Đô, ngày 31/11/2021 cùng Nguyễn Lương Đ đi đòi tiền. Tuy nhiên, quá trình đòi tiền không thống nhất bàn bạc trước hoặc hỗ trợ giúp sức cho Nguyễn Lương Đ. Do vậy, bà Kiều Thị H, anh Nguyễn Văn Quý và Đỗ Văn Đô không vi phạm pháp luật, nên không đề cập xử lý.

Đối với giao dịch dân sự vay nợ của bà Kiều Thị H và bà Cao Thị B. Ngày 24/7/2021, TAND huyện Ứng Hòa đã ra quyết định số 13/2021/QĐST-DS về việc công nhận sự thỏa thuận của các đương sự. Hoạt động vay nợ không có dấu hiệu của tội phạm, do vậy Cơ quan điều tra không xem xét xử lý.

[7] Vật chứng của vụ án:

Đối với 01 xe máy nhãn hiệu Honda Wave màu đen xám, Biển kiểm soát: 29Z4-8796 mà bị can Nguyễn AV sử dụng ngày 30/11/2021. Quá trình điều tra xác định chiếc xe trên là tài sản hợp pháp của chị Đặng Thị L (*Là vợ của Nguyễn AV*). Ngày 30/11/2021, Văn sử dụng chiếc xe trên chị L không biết. Kết quả tra cứu chiếc xe không pH xe vật chứng. Vì vậy ngày 27/4/2022, Cơ quan CSĐT - Công an huyện Ứng Hòa đã ra quyết định xử lý vật chứng trả lại chiếc xe máy trên cho chị L là có căn cứ, đúng pháp luật.

Đối với 01 xe máy nhãn hiệu YAMAHA SIRIUS màu đen, Biển kiểm soát: 30X5 - 6130 mà bị can Hoàng Văn H sử dụng ngày 30/11/2021. Quá trình điều tra xác định chiếc xe trên là tài sản hợp pháp của ông Vũ Xuân T. Ngày 30/11/2021, H sử dụng chiếc xe trên ông T không biết. Kết quả tra cứu chiếc xe không pH xe vật chứng của vụ án khác. Do vậy, ngày 27/4/2022, Cơ quan CSĐT - Công an huyện Ứng Hòa đã ra quyết định xử lý vật chứng trả lại chiếc xe máy trên cho ông T là có căn cứ, đúng pháp luật.

Đối với 01 đầu thu camera nhãn hiệu SAMLOW và 01 thẻ nhớ màu đen, loại 16GB trên thẻ có chữ KINGMAX do anh Cao Văn T1, Nguyễn Văn Quý giao nộp để cho Cơ quan điều tra trích xuất hình ảnh. Ngày 27/4/2022, Cơ quan CSĐT - Công an huyện Ứng Hòa đã ra quyết định xử lý vật chứng trả lại cho anh T1 đầu thu camera, trả cho anh Quý chiếc thẻ nhớ là có căn cứ, đúng pháp luật.

Tịch thu tiêu hủy: 01 khẩu súng bằng kim loại màu xám bạc dài 15cm, ốp tay cầm bằng nhựa màu đen, trắng, trên súng không có số, ký hiệu. Yêu cầu Cơ quan CSĐT - Công an huyện Ứng Hòa chuyển đến Ban chỉ huy Quân sự huyện Ứng Hòa để xử lý; 01 đoạn gậy gỗ dài 62,5cm, hai đầu vát, bị bong tróc, màu nâu, đường kính đoạn rộng nhất là 2,5cm; 01 gậy rút ba khúc bằng kim loại, có chiều dài chưa rút là 24cm, chiều dài khi rút gậy là 45cm, phần chuôi có bọc xốp màu đen, thân gậy có chữ YRGBATONLC-25; 01 gậy rút ba khúc bằng kim loại, có chiều dài chưa rút là 23cm, chiều dài khi rút gậy là 56,5cm, phần chuôi có bọc nhựa màu đen, thân gậy có chữ 511TACTIALSERIES BATON; 01 viên gạch đỏ có kích thước dài, rộng, cao (11 x 9,5 x 5)cm, bề mặt bám bụi, vỡ nham nhở; 01 viên gạch đỏ có kích thước dài, rộng, cao (20 x 9,5 x 5)cm; 01 ná cao su có thân bằng kim loại dạng chữ T, tại phần tay cầm được quấn băng dính màu đen, có gắn nam châm, trên thân có dính 14 viên bi bằng kim loại hình tròn màu trắng bạc, phần thân được gắn với 02 dây cao su màu vàng, tiếp nối 02 dây là một miếng đệm bằng da màu

đen. 01 miếng gỗ được cắt gọt dạng hình súng dài 109cm, phần rộng nhất 08cm ở phần đầu có gắn dây cao su, phía trên có gắn ống nhựa màu đen dài 92cm, đường kính 0,8cm, một đầu được gắn đoạn kim loại được mài nhọn dài 3,2cm; 01 vật kim loại sáng màu dài 14cm, đường kính 1,6cm một đàu tròn, ở giữa có lỗ đường kính 0,8cm, một đầu gắn với hệ thống ống kim loại, lò xo, phần giữa có rãnh kéo tang giảm độ nén của lò xo; 01 B xịt nhãn hiệu American StyleNato Super Paralisant cao 15cm, đường kính 3,4cm.

[8] Về án phí: các bị cáo mỗi bị cáo pH chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

1. Áp dụng khoản 1 Điều 304, điểm b khoản 2 Điều 318; điểm T khoản 1 Điều 52; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 47; Điều 55 Bộ luật hình sự; Điều 106; 135; 136; Điều 331; Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn T phạm tội "Tàng trữ trái phép vũ khí quân dụng" và tội" Gây rối trật tự công cộng".

- Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 318; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 47; áp dụng thêm Điều 65 Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 và Nghị quyết số 01/2022/NQ-HĐTP ngày 15/4/2022 hướng dẫn áp dụng Điều 65 của Bộ luật hình sự (đối với bị cáo Cao Tiểu L, Nguyễn AV, Nguyễn Văn B) Bộ luật hình sự ; Điều 106; 135; 136; Điều 331; Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của ủy bản thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên bố các bị cáo Cao Tiểu L, Dương Văn T, Nguyễn AV, Hoàng Văn H, Nguyễn Văn B, Nguyễn Lương Đ phạm tội" Gây rối trật tự công cộng".

2. xử phạt Nguyễn Văn T 42 tháng tù về tội "gây rối trật tự công cộng"; 18 tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép vũ khí quân dụng". Buộc bị cáo pH chấp hành hình phạt chung cho cả 2 tội là **60** (***sáu mươi***) tháng tù, thời điểm chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam 01/12/2021.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Lương Đ **36** (***ba mươi sáu***) tháng tù, thời điểm chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giam 14/01/2022.

Xử phạt bị cáo Hoàng Văn H **30** (***ba mươi***) tháng tù, thời điểm chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt để thi hành án, được trừ số ngày tạm giữ từ ngày 01/12/2021 đến ngày 10/12/2021.

Xử phạt bị cáo Dương Văn T **24** (***hai mươi bốn***) tháng tù, thời điểm chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt để thi hành án, được trừ số ngày tạm giữ từ ngày 01/12/2021 đến ngày 10/12/2021.

Xử phạt bị cáo Cao Tiểu L, Nguyễn AV, Nguyễn Văn B mỗi bị cáo **30** (***ba mươi***) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách của mỗi bị cáo là 5 năm tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao các bị cáo Cao Tiểu L, Nguyễn AV, Nguyễn Văn B cho UBND xã TT và gia đình quản lý, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong thời gian thử thách nếu các bị cáo Cao Tiểu L, Nguyễn AV, Nguyễn Văn B thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của khoản 1 Điều 92 của Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo pH chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

3. Về xử lý vật chứng:

Tịch thu tiêu hủy: 01 khẩu súng bằng kim loại màu xám bạc dài 15cm , ốp tay cầm bằng nhựa màu đen, trắng, trên súng không có số, ký hiệu. Yêu cầu Cơ quan CSĐT - Công an huyện Ứng Hòa chuyển đến Ban chỉ huy Quân sự huyện Ứng Hòa để tiếp tục xem xét xử lý; 01 đoạn gậy gỗ dài 62,5cm, hai đầu vát, bị bong tróc, màu nâu, đường kính đoạn rộng nhất là 2,5cm; 01 gậy rút ba khúc bằng kim loại, có chiều dài chưa rút là 24cm, chiều dài khi rút gậy là 45cm, phần chuôi có bọc xốp màu đen, thân gậy có chữ YRGBATONLC-25; 01 gậy rút ba khúc bằng kim loại, có chiều dài chưa rút là 23cm, chiều dài khi rút gậy là 56,5cm, phần chuôi có bọc nhựa màu đen, thân gậy có chữ 511TACTIALSERIES BATON; 01 viên gạch đỏ có kích thước dài, rộng, cao (11 x 9,5 x 5)cm, bề mặt bám bụi, vỡ nham nhở; 01 viên gạch đỏ có kích thước dài, rộng, cao (20 x 9,5 x 5)cm; 01 ná cao su có thân bằng kim loại dạng chữ T, tại phần tay cầm được quấn băng dính màu đen, có gắn nam châm, trên thân có dính 14 viên bi bằng kim loại hình tròn màu trắng bạc, phần thân được gắn với 02 dây cao su màu vàng, tiếp nối 02 dây là một miếng đệm bằng da màu đen. 01 miếng gỗ được cắt gọt dạng hình súng dài 109cm, phần rộng nhất 08cm ở phần đầu có gắn dây cao su, phía trên có gắn ống nhựa màu đen dài 92cm, đường kính 0,8cm, một đầu được gắn đoạn kim loại được mài nhọn dài 3,2cm; 01 vật kim loại sáng màu dài 14cm, đường kính 1,6cm một đầu tròn, ở giữa có lỗ đường kính 0,8cm, một đầu gắn với hệ thống ống kim loại, lò xo, phần giữa có rãnh kéo tang giảm độ nén của lò xo; 01 B xịt nhãn hiệu American StyleNato Super Paralisant cao 15cm, đường kính 3,4cm.

4. Về án phí: các bị cáo Nguyễn Văn T, Dương Văn T, Cao Tiểu L, Hoàng Văn H, Nguyễn AV, Nguyễn Văn B; Nguyễn Lương Đ mỗi bị cáo pH nộp 200.000đ (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

5. VÒ quyÒn kh¸ng c¸o: các Bị cáo, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao bản án hoặc ngày bản án được niêm yết hợp lệ. (*Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan chỉ được kháng cáo nội dung liên quan đến quyền lợi của chính mình*).

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN **THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- TAND TP. Hà Nội;
- CA, VKS, THADS Ứng Hòa;
- Bị cáo, Người có QLNVLQ;
- Lưu HS, VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Bùi Thanh Minh